LÝ LỊCH KHOA HỌC



I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **LÊ THỊ PHƯƠNG HOA** Giới tính: Nữ

Năm sinh: 1976

Nơi sinh: Hoa Lư, Ninh Bình

Quê quán: Xã Ninh Giang, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình

Đơn vị công tác: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Chức vụ: Phó bí thư chi bộ, Phó chủ tịch công đoàn, Trưởng bộ môn

Học vị: Tiến sỹ năm: 2015 Chuyên ngành: Tâm lý học

Chức danh khoa học: Công nhận năm:

Môn học giảng dạy: Tâm lý học đại cương, Tâm lý học giáo dục, Giao tiếp sư phạm, Tham vấn tâm lý, Giáo dục Kỹ năng sống, Kỹ năng tham vấn cá nhân và nhóm, Kỹ năng tham vấn qua điện thoại và Internet, Tâm bệnh học lứa tuổi mầm non, Tâm bệnh học, Tham vấn trong giáo dục mầm non, Giao tiếp sư phạm mầm non, Tâm lý học du lịch, Tâm lý học tuyên truyền, Tâm lý học ứng xử.

Lĩnh vực nghiên cứu: Tâm lý học, Tham vấn tâm lý, Tâm bệnh học

Ngoại ngữ: Cambridge Assessment English B2

Địa chỉ liên hệ: Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên

Điện thoại: 0986.167.716 CQ: 02083.702.838

Email: hoaltp@tnue.edu.vn

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

- Tốt nghiệp Đại học năm: 1999, tại Trường: Đại học sư phạm Hà Nội
- Tốt nghiệp Thạc sỹ năm: 200 , tại Trường: Đại học sư pham Hà Nội
- Tốt nghiệp Tiến sỹ năm: 2015, tại Trường: Học viện Khoa học xã hội Việt Nam

III. CÁC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ

❖ **Bài báo đăng Tạp chí quốc tế**

[1]. **Nguyen Manh Hung,** Vo Xuan Thuy, Nguyen Van Dung, Tran Minh Khuong, Le Thi Phuong Hoa, Le Thuy Linh, Dao Chanh Thu. The evaluation criteria for graduating students in physical education majors are based on a competency-based approach (**RGSA – Revista de Gestão Social e Ambiental**), **ISSN:** 1981-982X **Submission date:** 03/01/2024 **Acceptance date:** 05/03/2024 **DOI:** https://doi.org/10.24857/rgsa.v18n4-

❖ **Bài báo đăng Hội nghị quốc tế**

❖ **Bài báo đăng Tạp chí trong nước**

[1]. Lê Thị Phương Hoa, Đinh Đức Hợi, (2013), Một số biện pháp nâng cao năng lực nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên, tạp chí giáo dục số 317, kì 1, tháng 9/2013, trang 12- 14.

[2]. Lê Thị Phương Hoa, Lê Như Hoa, (2013), Các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình phát triển năng lực nghề nghiệp của giảng viên Trường ĐHSP- ĐHTN, Tạp chí khoa học và công nghệ, số 114, trang 169-174.

[3].Lê Thị Phương Hoa, Đinh Đức Hợi, (2014), Nâng cao chất lượng công tác phát triển năng lực Nghiệp vụ sư phạm cho giảng viên ĐHSP – ĐHTN, Tạp chí giáo dục, số 330, kì 2 tháng 3/2014, trang 21-23.

[4]. Lê Thị Phương Hoa, (2014),Thực trạng phát triển năng lực nghiệp vụ sư phạm ở giảng viên sư phạm, Tạp chí Tâm lý học xã hội,số 11, tháng 11/2014, trang 45-53.

[5]. Lê Thị Phương Hoa, (2015), Phản hồi từ sinh viên với công tác tự bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp của giảng viên sư phạm, Tạp chí Khoa học và công nghệ, số 133, tháng 3/2015, trang 95-99.

[6]. Lê Thị Phương Hoa, (2015), Năng lực nghiệp vụ sư phạm của giảng viên sư phạm, Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 3 tháng 3/ 2015, trang 49-55.

[7]. Lê Thị Phương Hoa, (2015), Thực nghiệm biện pháp bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng bản đồ tư duy trong giảng dạy cho giảng viên sư phạm, Tạp chí Tâm lý học xã hội, 2015, trang 41-47.

8]. Lê Thị Phương Hoa, Nguyễn Ngọc Hiếu, Lê Như Hoa, (2017), Can thiệp cho trẻ rối nhiễu tâm trí trên địa bàn Tỉnh Thái Nguyên- Khó khăn và giải pháp, số 6/2017, Tạp chí Dạy và Học ngày nay, trang 132- 134.

[9]. Lê Thị Phương Hoa, Lê Như Hoa, (2017), Năng lực phát triển chương trình của giảng viên Sư phạm, Tạp chí Đại học Đồng Tháp, số 26, tháng 6/2017, trang 19-24.

[10].Lê Thị Phương Hoa, Nguyễn Phương Anh, Đỗ Minh Ngọc, (2018), Kỹ năng ứng phó với nguy cơ bị lạm dụng tình dục của học sinh tiểu học trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí giáo dục, số 426, kì 2, tháng 3/2018, trang 44-49.

[11]. Lê Thị Phương Hoa, (2018), Kĩ năng tham vấn học đường của giáo viên các trường trung học cơ sở tỉnh Thái Nguyên, tạp chí Tâm lý học xã hội, số 9, tháng 9/2018, trang 33-41.

[12]. Lê Thị Phương Hoa, (2019), Thực trạng và biện pháp nâng cao năng lực kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của giảng viên Trường Đại học sư phạm- Đại học Thái Nguyên, Tạp chí giáo dục, số 445, kì 1, tháng 1/2019, trang 35-39.

[13]. Nguyễn trọng Biên, Lê Thị Phương Hoa, (2019), Tư vấn tâm lý học đường ở các trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện, tỉnh Bắc Kan, Tạp chí tâm lý học giáo dục, số 2, tháng 2/2019, trang 45-52.

[14]. Triệu Tiến Trình, Lê Thị Phương Hoa, (2019), Năng lực hoạt động Đoàn của cán bộ Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cấp Trung học phổ thông, tỉnh Bắc Kan, Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 7, tháng 7/ 2019, trang 62-68.

[15]. Nguyễn Thị Minh Khánh, Lê Thị Phương Hoa, (2019), Thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tạp chí thiết bị giáo dục, số 189, kì 2, tháng 3/ 2019, trang 127- 129.

[16].Nguyễn Mạnh Thắng, Lê Thị Phương Hoa, (2019), Bồi dưỡng giáo viên THCS theo chuẩn nghề nghiệp ở huyện Văn bàn, tỉnh Lào Cai, tạp chí Tâm lý học xã hội, số 9, tháng 9/2019, trang 49-58.

[17]. Doãn Thế Tài, Lê Thị Phương Hoa, (2020), Quản lý bồi dưỡng năng lực tư vấn giáo dục cho giáo viên chủ nhiệm các trường THCS vùng đặc biệt khó khăn, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tạp chí Thiết bị giáo dục, số 217, tháng 6 năm 2020

[18]. Lê Thị Phương Hoa, Phạm Văn Cường, (2020), Hoạt động cho trẻ 2-3 tuổi làm quen với moi trường xung quanh ở các trường mầm non huyn Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, tạp chí tâm lý học xã hội, số tháng 6/2020.

[19]. Lê Thị Phương Hoa, Đỗ Thị Trinh, (2021), Thực trạng hoạt động phát triển nhận thức cho trẻ 4-5 tuổi ở các trường mầm non huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí giáo dục, số đặc biệt, tháng 4/2021.

[20]. Lê Thị Phương Hoa, 2022, Sai lệch văn hóa thần tượng ở học sinh Trung học cơ sở thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên, Tạp chí Tâm lý học xã hội, số 1, tháng 1 năm 2022.

[21]. Lê Thị Phương Hoa, 2023, Thực trạng giáo dục năng lực hợp tác cho học sinh các trường tiểu học thành phố Thái Nguyên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số tháng 3 năm 2023

[22]. Lê Thị Phương Hoa, 2023, Tính tích cực học tập của sinh viên trường Đại học sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Tạp chí Thiết bị giáo dục, số tháng 7 năm 2023

Bài báo đăng Hội nghị trong nước

[1]. Lê Thị Phương Hoa, Lê Như Hoa, (2017), Thực trạng tham gia quá trình đổi mới nhằm phát triển nghề nghiệp liên tục của giảng viên trường Đại học sư phạm, Đại học Thái Nguyên, Kỷ yếu hội thảo Khoa học quốc gia, Nhà xuất bản Đại học Huế, trang 319-327.

IV. ĐỀ TÀI KH&CN CÁC CẤP ĐÃ CHỦ TRÌ

❖ **Cấp Nhà nước**

❖ **Cấp Bộ/Tỉnh**

Lê Thị Phương Hoa, (2014), Phát triển nghề nghiệp liên tục cho giảng viên sư phạm. Mã số: B2013-TN04- 01- cấp Bộ, năm nghiệm thu 2016, xếp loại Đạt.

❖ **Cấp Đại học/cơ sở**

[1]. Lê Thị Phương Hoa, (2010), Xây dựng đề cương bài giảng và giáo án điện tử môn Tâm lí học du lịch, năm nghiệm thu 2010, cấp Trường.

V. SÁCH VÀ GIÁO TRÌNH

[1]. Lê Thị Phương Hoa, (2016), Năng lực nghiệp vụ sư phạm của giảng viên sư phạm, sách chuyên khảo, NXB Đại học Thái Nguyên.

[2]. Đầu Thị Thu, Lê Thị Phương Hoa, (2016), Phương pháp giảng dạy tâm lý học, Giáo trình, NXB Đại học Thái Nguyên.

[3]. Lê Thị Xuân Thu, Lê Thị Phương Hoa, (2016), Phương pháp nghiên cứu khoa học giáo dục, Giáo trình, NXB Đại học Thái Nguyên.

[4]. Bộ môn Tâm lí học, (2016), Tâm lí học giáo dục, Giáo trình, NXB Đại học Thái Nguyên.

[5]. Bộ môn Tâm lý học, (2018), Giao tiếp sư phạm, Giáo trình, NXB Đại học Thái Nguyên.

[6]. Đinh Đức Hợi, Lê Thị Phương Hoa, (2019), Giao tiếp sư phạm mầm non, Giáo trình, NXB Đại học Thái Nguyên.

[7]. Lê Thị Phương Hoa, Lê Thị Xuân Thu, (2020), Tâm lý khách du lịch, Giáo trình, Nhà xuất bản Đại học Thái Nguyên.

[8]. Lê Thị Phương Hoa, Phạm Văn Cường, (2021), Tâm bệnh học, Nhà xuất bản công thương.

VI. HƯỚNG DẪN SAU ĐẠI HỌC

TT	Họ và tên, Tên đề tài	Trình độ	Cơ sở đào tạo	Năm hướng dẫn	Năm bảo vệ
1	Lý Khánh Minh, Tổ chức bồi dưỡng năng lực thiết kế giáo án theo chủ đề tích hợp cho giáo viên trường THCS huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kan.	Ths	ĐHSPTN	2017	2018
2	Đàm Thị Trang Nhung Phối hợp các nguồn lực trong quản lý hoạt động bồi dưỡng lí luận chính trị, huyện Ba bể, tỉnh Bắc Kan.	Ths	ĐHSPTN	2017	2018
3	Quàng Văn Trung, Quản lý hoạt động giáo dục hướng nghiệp theo định hướng phân luồng ở các trường THCS trên địa bàn huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên.	Ths	ĐHSPTN	2017	2018
4	Chu Văn Quảng, Quản lý hoạt động dạy học môn Khoa học tự nhiên theo định hướng phát triển năng lực học sinh ở các trường trung học cơ	Ths	ĐHSPTN	2017	2018

	sở huyện Nậm Pồ, tỉnh Điện Biên				
5	Nguyễn Trọng Biên, Quản lý hoạt động tư vấn tâm lý học đường ở các trường PTDTNT cấp huyện tỉnh Bắc Kạn	Ths	ĐHSPTN	2018	2019
6	Triệu Tiến Trình, Quản lý bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động xã hội cho cán bộ đoàn TNCS Hồ Chí Minh các trường trung học phổ thông thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn	Ths	ĐHSPTN	2018	2019
7	Nguyễn Mạnh Thắng, Quản lý bồi dưỡng giáo viên Trung học cơ sở theo chuẩn nghề nghiệp ở huyện Văn Bàn tỉnh Lào Cai	Ths	ĐHSPTN	2018	2019
8	Nguyễn Thị Minh Khánh, Quản lý hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học tại các trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Ths	ĐHSPTN	2018	2019

10	Cù Thị Liên, Quản lý hoạt động cho trẻ làm quen với môi trường xung quanh ở các trường mầm non huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Ths	ĐHSPTN	2018	2019
11	Doãn Thế Tài, Quản lý bồi dưỡng năng lực tư vấn giáo dục cho giáo viên chủ nhiệm các trường THCS vùng đặc biệt khó khăn huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	Ths	ĐHSPTN	2019	2020
12	Sengphet Phommasack, Quản lý ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học ở trường CĐSP Luongphabang, thành phố Luongphabang, tỉnh Luongphabang, nước CHDCND Lào	Ths	ĐHSPTN	2019	2020
13	Nguyễn Thị Bích Phương, Khó khăn tâm lý trong quá trình nghiện ma túy của học viên tại trung tâm điều dưỡng và cai nghiện ma túy huyện	Ths	Học viện KHXH	2018	2019

	Thanh Đa, thành phố Hồ Chí Minh				
14	Nguyễn Thị Hường, Thích ứng tâm lý với hoạt động đánh giá kết quả học tập tiếng Anh bằng phần mềm EOS của sinh viên đại học Greenweck, Việt Nam	Ths	ĐHSPHN	2019	2020
15	Lương Thị Ngoan, Quản lý bồi dưỡng năng lực chuyên môn theo chuẩn nghề nghiệp cho giáo viên các trường mầm non huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên	Ths	ĐHSPTN	2019	2020
16	Bùi Thị Hà, Quản lý hoạt động phát triển thể chất cho trẻ mẫu giáo 4-5 tuổi ở các trường mầm non huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.	Ths	ĐHSPTN	2019	2020
17	Lương Bình Nghinh , Quản lí hoạt động giáo dục năng lực tự chủ, tự học cho học sinh bán trú ở các trường trung học cơ sở huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Ths	ĐHSPTN	2019	2020

18	Nguyễn Ngọc Sơn, Quản lí hoạt động bồi dưỡng năng lực tư vấn giáo dục cho giáo viên chủ nhiệm lớp ở các trường trung học cơ sở huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái	Ths	ĐHSPTN	2019	2020
19	Đàm Đức Quảng, Quản lý phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác cho học sinh ở các trường trung học phổ thông huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Ths	ĐHSPTN	2020	2021
20	Nguyễn Thị Thu Hương, Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM ở các trường Tiểu học thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Ths	ĐHSPTN	2020	2021
21	Nguyễn Thị Vững, Quản lý hoạt động trải nghiệm theo chủ đề giáo dục ở các trường Tiểu học thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Ths	ĐHSPTN	2020	2021
22	Nghiêm Thị Hảo, 2021, Quản lý giáo dục đạo	Ths	ĐHSPTN	2020	2021

	đức ở các trường Trung học cơ sở huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 201				
23	Nguyễn Minh Thảo, Quản lý bồi dưỡng năng lực dạy học môn Toán cho giáo viên ở các trường trung học cơ sở huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018	Ths	ĐHSPTN	2020	2021
24	Triệu Lâm Tùng, Quản lý hoạt động giáo dục năng lực hợp tác cho học sinh ở các trường tiểu học huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018	Ths	ĐHSPTN	2020	2021
25	Nguyễn Mạnh Cường, Quản lý hoạt động đánh giá giáo viên tiểu học huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên theo chuẩn nghề nghiệp	Ths	ĐHSPTN	2022	2023

26	Nguyễn Trung Dũng, Quản lý phát triển năng lực tự chủ cho học sinh người dân tộc thiểu số ở các trường PTDTBT THCS huyện Mường Chà, tỉnh Điện Biên đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018	Ths	ĐHSPTN	2022	2023
27	Phạm Thị Thùy Trang, Tổ chức bồi dưỡng nâng cao năng lực thực hiện hoạt động tuyên truyền, vận động cho đội ngũ báo cáo viên Hội phụ nữ huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh	Ths	ĐHSPTN	2022	2023
28	Trần Mạnh Hùn, Quản lý hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên ở các trường THPT huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định theo tiếp cận chu trình quản lý	Ths	ĐHKH	2023	2024
24	Trương Đức Khiêm, Vận dụng lý thuyết quản lý chất lượng toàn diện trong quản lý Cơ sở vật chất ở các trường trung	Ths	ĐHKH	2023	2024

	học phổ thông huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định				

VII. KHEN THƯỞNG

1. Giấy khen của Giám đốc Đài PT-TH tỉnh Thái Nguyên, Đã có thành tích xuất sắc trong công tác tuyên truyền năm, quyết định số 02/ QĐ-PTTH, ngày 2 tháng 1 năm 2013.

2. Giấy khen của Giám đốc Đại học Thái Nguyên, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2014-2015, quyết định số 1960/ QĐ-ĐHTN, ngày 4 tháng 9 năm 2015.

3. Bằng khen cấp Bộ, Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hai năm liên tục 2014-2015 và 2015-2016, quyết định số 5245/QĐ-BGDĐT, ngày 8 tháng 11 năm 2016.

4. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2016, quyết định số 02- QĐ/ĐU, ghi sổ khen thưởng số 42, ngày 4 tháng 1 năm 2017.

5. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2018, quyết định số 02- QĐ/ĐU, ghi sổ khen thưởng số 45, ngày 2 tháng 1 năm 2019.

6. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2020, quyết định số 11- QĐ/ĐU, ngày 30 tháng 12 năm 2010.

7. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2021, quyết định số 45- QĐ/ĐU, ghi sổ khen thưởng số 44, ngày 27 tháng 12 năm 2021.

8. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2023, quyết định số 151- QĐ/ĐU, ghi sổ khen thưởng số , ngày 6 tháng 12 năm 2023.

9. Giấy khen của Ban chấp hành công đoàn trường ĐHSP, Đoàn viên công đoàn tiêu biểu, quyết định số 511/QĐ- KT, ngày 18 tháng 07 năm 2024.

10. Giấy khen của Ban chấp hành Đảng bộ trường ĐHSP, Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2024, quyết định số 201- QĐ/ĐU, ghi sổ khen thưởng số , ngày 3 tháng 12 năm 2024.

Thái Nguyên, ngày 25 tháng 02 năm 2025

Xác nhận của cơ quan công tác **Người khai**



Lê Thị Phương Hoa